

Quảng Xương, ngày 20 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Vũ Văn Đ và chị Bùi Thị P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vũ Văn Đ.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 05 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Vũ Văn Đ - Sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn T1, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Bùi Thị P - Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn T2, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 05 năm 2022
có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 05 năm
2022, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Đ và chị Bùi Thị P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đ và chị P có 01 con chung là: Vũ Triều O, sinh ngày
11/03/2018. Anh chị thống nhất: Giao cháu Vũ Triều O cho anh Đ trực tiếp
chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị P có nghĩa vụ đóng góp dưỡng nuôi con

chung cùng anh Đ mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu O đủ 18 tuổi. Chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản và vay nợ: Anh Đ và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã N (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền